

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 88/2023/HS - ST

Ngày: 11/8/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ – TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Dũng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Nguyễn Xuân Ban.
+ Bà Trần Thị Thanh Vân.
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:* Ông Hồ Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2023/TLST - HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Công M; sinh năm 2003; tại Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hoàn K, xã N Hà, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Thăng L, thị trấn N B, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Văn Tr và bà Nhữ Thị X; gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Phương N; sinh năm 1999; tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Từ L, thị trấn N B, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Từ L, thị trấn N B, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: phụ xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Tuấn Phương (đã chết) và bà Phan Thị Thúy Ph; bị cáo là con

duy nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Công G, sinh năm 1986.

Trú tại: Số 3, Bà T, phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối ngày 14/01/2023, Trần Công M, sinh năm 2003, HKTT: Thôn Hoàn Kiếm 1, xã N Hà, huyện Lâm Hà đang đi cắt tóc cùng Phạm Phương N, sinh năm 1999, HKTT: TDP Từ L, TT N B, huyện Lâm Hà thì có người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện cho M hỏi mua ma túy với số lượng 01 hộp 5 viên Katemine và 05 con kẹo (thuốc lắc) thì M đồng ý bán số ma túy trên với giá 7.000.000 đồng và hẹn giao ma túy ở quán cà phê Đình N thuộc thôn 2, xã Mê Linh, huyện Lâm Hà. Sau khi cắt tóc xong, N chở M về nhà tại TDP Thăng Long, thị trấn N Ban, huyện Lâm Hà. Khi về đến nhà thì M nói cho N biết việc có người hỏi mua ma túy và hẹn lấy ma túy tại quán cà phê Đình N. Sau đó, N đi về phòng chỗ M thuê ở nhà nghỉ “Phú Quốc” thuộc TDP Trung Vương, TT N Ban, huyện Lâm Hà để tắm rửa.

Lúc này M gọi điện cho người đàn ông tên Hiếu ở TDP Trung Vương, TT N Ban, huyện Lâm Hà để lấy 01 hộp 5 viên Katemine và 05 con kẹo (thuốc lắc) thì Hiếu đồng ý và hẹn giao ma túy ở dốc Sáu Tả thuộc TDP Trung Vương, TT N Ban, huyện Lâm Hà. Sau đó, M gọi điện nói N đi xuống địa điểm trên để lấy ma túy thì N đồng ý. N một mình điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade BKS 49B1 - 249.68 đi đến điểm hẹn để gặp Hiếu lấy ma túy nhưng không gặp Hiếu nên gọi điện thông báo cho M rồi điều khiển xe về nhà M. M gọi cho Hiếu hỏi lại chỗ để lấy ma túy thì Hiếu nói đi đến ngã ba gần nhà Hiếu để lấy ma túy. N tiếp tục điều khiển xe chở M đến địa điểm như Hiếu chỉ để lấy ma túy. Khi đến nơi, M xuống xe gọi điện cho Hiếu để chỉ vị trí cất giấu ma túy. Sau khi Hiếu chỉ thì do trời tối nên N bật đèn pha xe mô tô để tìm ma túy thì thấy có gói nylon để bên ven đường. N chỉ cho M thì M tới lấy và mở ra kiểm tra thấy có 05 viên thuốc lắc dạng viên nén màu vàng cam và 02 gói nylon màu đen bên trong chứa ma túy loại Katemine. M cầm số ma túy trên tay rồi nói N chở lên quán cà phê Đình N để giao ma túy.

Trên đường đi đến quán cà phê Đình N để giao ma túy thì M nói N đưa gói thuốc lá hiệu Seven để M bỏ ma túy vào trong bao thuốc lá, rồi M đút gói thuốc lá vào túi áo khoác của M. Khi đến quán cà phê Đình N thì M lấy gói thuốc lá Seven ra để giao cho người mua thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật và đưa M và N về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, M và N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon bên trong chứa 05 viên nén màu vàng cam nghi là ma túy; 02 gói nylon bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 loại phím bấm, số tiền 1.930.000 đồng. (BL:16)

- 01 điện thoại Samsung A6 màu xanh loại cảm ứng; 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 49B1 - 249-86 (BL: 27)

Bản kết luận giám định số 61/KL - KTHS ngày ngày 17/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu 05 viên nén (M1) được gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,3856g loại MDMA; Mẫu tinh thể (M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,8818g, loại Katemine. (BL: 47).

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB, STT:11, Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Katemine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 40, Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 88/CT - VKS ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Trần Công M, Phạm Phương N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành toàn bộ vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Công M, bị cáo Phạm Phương N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần

Công M từ 30 đến 36 tháng tù. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Phương N từ 24 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 61/2023/PC 09; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu 105 loại bấm phím của bị cáo M; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu sam sung A6 màu xanh của bị cáo N. Trả cho bị cáo M số tiền 1.930.000đ.

Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào chiều tối ngày 14/01/2023 sau khi được một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch hỏi mua ma túy thì bị cáo M đồng ý bán ma túy với số tiền là 7.000.000đ. Sau đó bị cáo M gọi điện thoại cho bị cáo N đi lấy ma túy. Bị cáo N điều khiển xe chở bị cáo M đi lấy ma túy và lấy được 05 viên thuốc lắc và 02 gói nilon màu đen bên trong chứa ma túy loại Katemine. Sau khi lấy được ma túy các bị cáo điều khiển xe đến quán cà phê Đình N để giao ma túy thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Theo kết luận giám định ngày 17/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu 05 viên nén (M1) được gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,3856g loại MDMA; Mẫu tinh thể (M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,8818g, loại Katemine.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Công M, bị cáo Phạm Phương N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tác động xấu đến tình hình trật tự an xã hội. Ma túy là loại độc được, có nhiều tác hại đối với người sử dụng và còn là nguyên nhân gây ra những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác. Đồng thời, cũng là nguyên nhân nảy sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Chính vì vậy nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Lẽ ra các bị cáo phải ý thức được tác hại nặng nề của ma túy đối với xã hội nhưng ngược lại vì mục đích lợi nhuận cao các bị cáo đã lấy ma túy về để bán, chứng tỏ các bị cáo rất liều lĩnh và coi thường kỷ cương pháp luật. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì bị cáo M sau khi được người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua ma túy bị cáo đã đồng ý bán. Bị cáo là người rủ bị cáo N và cùng bị cáo N đi lấy ma túy và giao ma túy. Bị cáo N sau khi được bị cáo M rủ đi lấy ma túy thì bị cáo đã đồng ý. Đồng thời bị cáo cũng là người đi giao ma túy cùng với bị cáo M. Vì vậy, bị cáo M phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo N là phù hợp. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Vì vậy, các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo biết sống tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Đối với chiếc xe máy hiệu Honda AirBlade BKS 49B1 - 249.68, xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Công Giang. Tuy nhiên ông Giang hiện đã làm thất lạc giấy tờ sở hữu nên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục xác M làm rõ để xử lý sau.

[4] Đối với người đàn ông tên Hiếu nhà ở tổ dân phố Trung Vương, thị trấn N Ban, huyện Lâm Hà đưa ma túy cho bị cáo Trần Công M (như lời khai của Bị cáo M). Quá trình xác M người có tên Cam Trung Hiếu, sinh ngày 24/04/2001, ở địa chỉ tổ dân phố Trung Vương, thị trấn N Ban, huyện Lâm Hà. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định không có căn cứ chứng M Cam Trung Hiếu là người đưa ma túy

cho bị cáo M nên không chịu trách nhiệm hình sự về hành vi: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nên đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà tiếp tục điều tra đối tượng tên Hiếu đưa ma túy cho bị cáo M để xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 ngoài hình phạt chính ra các bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, hoàn cảnh các bị cáo khó khăn, hiện đang đi ở nhà thuê nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Tang vật của vụ án do Cơ quan điều tra thu giữ bàn giao sang Chi cục thi hành án là: 02 phong bì niêm phong ghi số 61/2023/PC 09 đựng ma túy nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu 105 loại bấm phím của bị cáo M; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu sam sung A6 màu xanh của bị cáo N. Trả cho bị cáo M số tiền 1.930.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo M.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Công M, bị cáo Phạm Phương N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công M 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2023.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Phương N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 61/2023/PC 09.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu 105 loại bấm phím của bị cáo Trần Công M và 01 điện thoại di động hiệu sam sung A6 màu xanh của bị cáo Phạm Phương N.

+ Trả cho bị cáo Trần Công M số tiền 1.930.000đ (Một triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng) theo giấy nộp tiền ngày 07/4/2023.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà).

+ Giao cho cơ quan Công an huyện Lâm Hà xử lý theo quy định pháp luật đối với chiếc xe máy hiệu Honda AirBlade BKS 49B1 - 249.68.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/8/2023); riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Dũng